

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN
VỀ PHÁT TRIỂN CON BÒ VÀNG VÙNG CAO, GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng Nghị quyết về phát triển con Bò vàng vùng cao, giai đoạn 2021 - 2025 với nội dung như sau:

I- THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI BÒ

Trong nhiệm kỳ vừa qua, phát huy truyền thống và kinh nghiệm chăn nuôi đại gia súc của nhân dân, cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã vận dụng linh hoạt các chủ trương, chính sách của Trung ương, tỉnh để khuyến khích, phát chăn nuôi bò theo hướng hàng hóa. Vì vậy, tư duy sản xuất và phương thức chăn nuôi của nhân dân đã có sự chuyển biến tích cực, bước đầu đã hình thành các trang trại, gia trại chăn nuôi quy mô lớn có hiệu quả kinh tế cao. Chương trình thụ tinh nhân tạo được thực hiện hiệu quả, đã góp phần cải thiện tầm vóc và nâng cao chất lượng đàn bò. Duy trì tốc độ tăng trưởng hàng năm khoảng 5%. Năm 2020, tổng đàn bò trên địa bàn huyện đạt 17.668 con, tăng 5.776 con so với năm 2015. Bên cạnh đó, huyện cũng đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích nhân dân trồng cỏ, xây dựng, cải tạo chuồng trại hợp vệ sinh; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, đói rét, chăm sóc, nuôi dưỡng... để mở rộng quy mô chăn nuôi. Đến nay, trên địa bàn có trên 3.200 ha cỏ, trong đó diện tích trồng mới, thay thế hàng năm trên 300 ha. Những kết quả đạt được trong thời gian qua đã góp phần thực hiện thành công Đề án nửa triệu gia súc, tạo việc làm, tăng thu nhập của người dân và nâng tỷ trọng chăn nuôi trong cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn lên 29,5%.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc phát triển chăn nuôi bò trên địa bàn vẫn còn những hạn chế, khó khăn đó là: Tốc độ tăng trưởng tổng đàn đã có xu hướng chững lại do phải thanh lý các gói tín dụng ưu đãi; quy mô chăn nuôi manh mún, nhỏ lẻ, chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương; điều kiện thời tiết, khí hậu khắc nghiệt, đặc biệt là rét đậm, rét hại kéo dài, sương muối vào mùa Đông đã ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động chăn nuôi. Việc duy trì, phát triển và mở rộng các trang trại quy mô lớn gặp khó khăn do điều kiện kinh tế hộ còn hạn chế; điều kiện địa hình phức tạp, chủ yếu đồi núi dốc bị chia cắt mạnh, gây khó khăn cho phát triển các vùng trồng, thâm canh cỏ tập trung quy mô lớn; chưa quy hoạch, xây dựng được lò giết mổ tập trung và chưa hình thành được cơ sở sản xuất, chế biến, phát triển thương hiệu sản phẩm thịt bò vàng vùng cao; giá cả thị trường tiêu thụ thiếu ổn định...

II- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

Đưa ngành chăn nuôi trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong phát triển kinh tế nông nghiệp. Trong đó, tập trung phát triển đàn bò vàng vùng cao theo hướng hàng hóa, tạo bước đột phá trong phát triển chăn nuôi. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng đàn bò hằng năm đạt trên 05%, mỗi hộ chăn nuôi sản xuất nông nghiệp có tối thiểu từ 3 con bò trở lên, đến năm 2025, tổng đàn đạt trên 23.306 con. Xây dựng được cơ sở giết mổ tập trung và cơ sở sản xuất, chế biến sản phẩm thịt bò vàng vùng cao có chất lượng, đáp ứng yêu cầu thị trường.

2. Nhiệm vụ

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển tổng đàn, mở rộng quy mô chăn nuôi bò theo hướng hàng hóa, gắn với trồng và thâm canh cỏ. Trong đó, chuyển đổi hợp lý một phần diện tích trồng cây lương thực sang trồng cỏ, xây dựng hoặc cải tạo chuồng trại hợp vệ sinh để mở rộng chăn nuôi.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật trong chăn nuôi, đẩy mạnh công tác thụ tinh nhân tạo nhằm cải thiện tầm vóc, chất lượng và gia tăng tổng đàn; làm tốt công tác quản lý, phòng, chống dịch bệnh, đoi rét trong mùa Đông.

- Khai thác hiệu quả chỉ dẫn địa lý sản phẩm thịt bò vàng Cao nguyên đá Hà Giang, xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất, thu hút đầu tư để tập trung nguồn lực hỗ trợ, khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến và phát triển sản phẩm thịt bò theo chuỗi giá trị, nhằm nâng cao hiệu quả trong chăn nuôi.

3. Giải pháp thực hiện

- Quy hoạch vùng chăn nuôi: Trên cơ sở tiềm năng sẵn có và định hướng phát triển, xây dựng quy hoạch vùng phát triển chăn nuôi hàng hóa, gắn với trồng và thâm canh cỏ làm thức ăn chăn nuôi. Huyện xác định 02 vùng chăn nuôi tập trung đó là vùng cụm xã Cán Tỷ, Lũng Tám, Đông Hà và vùng cụm xã Thanh Vân, Nghĩa Thuận, Tùng Vài. Mỗi vùng có quy mô diện tích trồng, thâm canh cỏ từ 700ha trở lên, mỗi hộ gia đình chăn nuôi với quy mô từ 07 con trở lên, phấn đấu tăng tổng đàn khoảng 15.000 con. Các xã còn lại phát triển chăn nuôi với quy mô nông hộ, gắn với trồng cỏ quanh nhà và nương hốc đá đảm bảo đủ nguồn thức ăn đáp ứng nhu cầu chăn nuôi từ 2-3 con/hộ.

- Về giống: Tiếp tục áp dụng biện pháp thụ tinh nhân tạo vào cải tạo và phát triển đàn bò; phối hợp với Trung tâm giống cây trồng và gia súc Phó Bảng khai thác, sử dụng nguồn tinh đông viên chất lượng tốt, đào tạo đội ngũ dẫn tinh viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình thụ tinh nhân tạo. Thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân về công tác giống, lợi ích khi thực hiện biện pháp thụ tinh nhân tạo, giảm thiểu tối đa tình trạng giao phối cận huyết.

- Về Thú y: Xác định công tác thú y là nhiệm vụ quan trọng nhất, quyết định thành công trong chăn nuôi. Vì vậy hằng năm, phải xây dựng phương án quản lý và phòng, chống dịch bệnh cho đàn bò, trong đó thực hiện tốt công tác tiêm phòng các loại bệnh nguy hiểm; tăng cường công tác kiểm dịch động vật, vệ sinh thú y; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động đội ngũ cán bộ thú y từ huyện đến cơ sở.

- Về thức ăn: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sản xuất và kinh doanh thức ăn chăn nuôi; đẩy mạnh việc chuyển đổi một phần diện tích đất khác sang trồng, thâm canh cỏ để phục vụ chăn nuôi; chỉ đạo tiếp tục nghiên cứu, khảo nghiệm các giống cỏ có năng suất, chất lượng tốt vào trồng. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tận dụng phụ phẩm nông nghiệp để làm thức ăn chăn nuôi. Thực hiện tốt công tác tập huấn, chuyển giao kỹ thuật trồng, chế biến, ủ chua, dự trữ thức ăn cho đàn bò vụ Đông.

- Về chuồng trại: Triển khai thực hiện các mô hình xây dựng chuồng trại quy mô tập trung, gắn với phát triển chăn nuôi bò hàng hóa để nhân dân thăm quan học tập và nhân ra diện rộng. Xây dựng chuồng trại xa nhà, an toàn vệ sinh thú y, phù hợp với quy mô chăn nuôi, đảm bảo ấm về mùa Đông, thoáng mát về mùa Hè.

- Về hỗ trợ kỹ thuật, khuyến nông và thông tin tuyên truyền: Tăng cường thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về chăn nuôi bò hàng hóa, xóa bỏ tập quán chăn nuôi lạc hậu. Tập trung chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về chăn nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh và có hiệu quả kinh tế cao; nâng cao chất lượng đào tạo, tập huấn kỹ thuật chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh; phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, trao đổi kinh nghiệm, giúp nhau phát triển chăn nuôi trong nhân dân; áp dụng kết quả các công trình nghiên cứu về chăn nuôi đã có trên địa bàn tỉnh, huyện.

- Việc áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cho chăn nuôi: Tiếp tục vận dụng linh hoạt các chính sách của Trung ương, tỉnh, xây dựng cơ chế hỗ trợ đặc thù để đầu tư, hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò theo hướng hàng hóa, như: Hỗ trợ kinh phí thực hiện chương trình thụ tinh nhân tạo, hỗ trợ đầu tư con giống theo hình thức đầu tư có thu hồi; thực hiện các mô hình chăn nuôi bò vỗ béo, sinh sản; hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang trồng, thâm canh cỏ tập trung, phát triển chăn nuôi gia trại; hỗ trợ xây dựng cơ sở chế biến và xây dựng thương hiệu sản phẩm...

- Về thị trường: Xây dựng các mối liên kết giữa các cơ sở sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi thuộc các thành phần kinh tế, đặc biệt là mối liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ chăn nuôi. Tăng cường công tác trao đổi thông tin thị trường, hình thành và duy trì hoạt động các chợ gia súc tại các xã, thị trấn.

- Về đất đai: Thực hiện tốt chính sách đất đai để phát triển vùng chăn nuôi tập trung có quy mô gia trại, trang trại; ưu đãi cho các tổ chức, cá nhân sử dụng

đất hoặc thuê đất để sản xuất giống, chăn nuôi bò theo hướng hàng hóa. Tổ chức quy hoạch vùng trồng cỏ, chăn nuôi, khu giết mổ, chế biến sản phẩm...

- Về môi trường: Khuyến khích phát triển chăn nuôi mô hình trang trại, gia trại khép kín từ chuồng trại, giống, thức ăn, có hệ thống xử lý chất thải, phòng chống dịch bệnh... để sản phẩm chăn nuôi đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thú y. Xây dựng điểm giết mổ tập trung, xây dựng hầm Biogas nhằm khai thác hiệu quả chất thải chăn nuôi cung cấp nguồn phân vi sinh cho trồng trọt, hạn chế ô nhiễm môi trường.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao cho Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hoá nghị quyết bằng các chương trình, kế hoạch thực hiện theo từng năm. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện tại cơ sở, định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

2. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, Mặt trận tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể có trách nhiệm quán triệt, triển khai nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân.


3. Giao Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra huyện kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện nghị quyết tại các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và các cơ quan, đơn vị trong huyện.

Nghị quyết này được phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đồng chí Sùng Minh Sinh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- Lãnh đạo Văn phòng Huyện uỷ,
- Lưu Văn phòng Huyện uỷ.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**


Hoàng Đình Phới